



## CLOROQUIN PHOSPHAT 250mg

Viên nén

Chloroquin phosphate.....250mg

Tá dược vừa đủ.....1 viên

(Tinh bột sắn, tinh bột ngô (bắp), Lactose, Talc, Sodium starch glycolate, Magnesium stearate, Colloidal silicon dioxide).

### DƯỢC LỰC HỌC:

Chloroquine phosphate có tác dụng tốt trên các thể hồng cầu của *P. vivax*, *P. malariae* và hầu hết các chủng *P. falciparum* (trừ thể giao tử). Cơ chế tác dụng chống sốt rét còn chưa rõ nhưng có thể do thuốc tác động đến quá trình tiêu hóa haemoglobin bằng cách tăng pH trong nang của tế bào ký sinh trùng sốt rét hoặc cản trở sự tổng hợp nucleoprotein của ký sinh trùng sốt rét.

### DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Chloroquine phosphate hấp thu nhanh và gần như hoàn toàn ở đường tiêu hóa. Thuốc thải trừ chậm nhưng tăng lên khi nước tiểu bị acid hóa, khoảng hơn một nửa lượng Chloroquine phosphate thải trừ qua đường nước tiểu ở dạng không biến đổi.

### CHỈ ĐỊNH:

- Phòng ngừa hoặc điều trị sốt rét cấp tính do *P. malariae*, *P. vivax*, *P. ovale* và chủng *P. falciparum* nhạy cảm với thuốc.
- Diệt amíp ngoài ruột.
- Viêm đa khớp dạng thấp, lupus ban đỏ.

### CÁCH DÙNG:

- Liều dùng: theo sự chỉ dẫn của bác sỹ.
- Liều đề nghị điều trị sốt rét:

Tuổi	Ngày 1 (viên)	Ngày 2 (viên)	Ngày 3 (viên)
< 1	½	½	¼
1 - < 5	1	1	½
5 - < 12	2	2	1
12 - < 15	3	3	1½
≥ 15	4	4	2

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với các hợp chất 4-aminoquinoline.
- Có các thay đổi về thị lực, võng mạc gây ra bởi 4-aminoquinoline hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác.

### THẬN TRỌNG:

- Nếu thấy có rối loạn máu nặng trong khi đang điều trị phải ngừng thuốc ngay.
- Người bệnh dùng thuốc trong một thời gian dài cần khám mắt và có các xét nghiệm đều đặn về công thức máu.
- Người có bệnh về gan, thận, hoặc có những vấn đề về chuyển hóa porphyrin, bệnh vẩy nến, tiền sử động kinh.
- Người bệnh thiếu hụt men glucose-6-phosphate dehydrogenase cần theo dõi hiện tượng thiếu máu do tăng quá trình phá hủy hồng cầu trong thời gian dùng thuốc.
- Người nghiện rượu vì thuốc có khả năng tích lũy ở gan.

### THỜI KỲ MANG THAI-CHO CON BÚ:

- Chỉ được sử dụng để phòng sốt rét cho phụ nữ mang thai khi thật cần thiết.
- Thận trọng khi dùng cho phụ nữ cho con bú.

### TÁC DỤNG PHỤ:

- Khi sử dụng liều cao và kéo dài, Chloroquine phosphate có ảnh hưởng lên thị lực của người bệnh nhưng ảnh hưởng này thường hết khi ngừng dùng thuốc,
- Các tác dụng không mong muốn khác:
  - + Thường gặp: đau đầu, phát ban, ngứa, nôn, buồn nôn, tiêu chảy.
  - + Ít gặp: lo âu, nhìn mờ, bệnh giác mạc, giảm thị lực,...
  - + Hiếm gặp: điếc, da nhạy cảm với ánh sáng, giảm tiểu cầu và giảm bạch cầu trung tính,...

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Các thuốc kháng acid hoặc Kaolin có thể làm giảm hấp thu Chloroquine phosphate, vì vậy chỉ uống Chloroquine phosphate sau khi dùng các thuốc đó 4 giờ.
- Cimetidine giảm chuyển hóa và thải trừ, tăng thể tích phân bố của Chloroquine phosphate.
- Ranitidine có ảnh hưởng lên dược động học của Chloroquine phosphate.
- Khi sử dụng Chloroquine phosphate với các thuốc chống sốt rét khác như Quinine, Mefloquine, Amodiaquine, Artemisinin hoặc Fansidar có thể xuất hiện cơ chế đối kháng làm giảm khả năng diệt *P. falciparum* in vitro.

- Với các thuốc kháng khuẩn khác:

- + Dùng đồng thời với Metronidazole có thể gây phản ứng loạn trương lực cấp.
- + Chloroquine phosphate làm giảm khả năng hấp thu Ampicillin.

### QUÁ LIỀU:

- Các triệu chứng quá liều có thể xuất hiện trong phút chốc như: đau đầu, choáng váng, rối loạn thị lực, nôn mửa, buồn nôn, trụy tim mạch,...
- Điều trị: khi có triệu chứng quá liều cần gấp rút gây nôn hoặc rửa dạ dày trước khi đưa người bệnh đến bệnh viện.

### HẠN DÙNG:

- 60 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

### BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm ≤ 70%), nhiệt độ ≤ 30°C, tránh ánh sáng.

### TRÌNH BÀY:

Chai 200 viên nén.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐDVN IV

**Để xa tầm tay trẻ em.**  
**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**  
**Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.**  
**Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ.**

Sản xuất tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM MEKOPHAR**  
 297/5 Lý Thường Kiệt - Q.11- TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam